

Bản án số: 51/2026/HS-ST

Ngày: 16/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh

Thẩm phán: Ông Trần Bá Nguyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Phú, ông Lê Đức Phong và bà Hồ Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khánh - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 đối với:

- Bị cáo: Đinh Văn H (tên gọi khác: H1), sinh ngày 30 tháng 12 năm 2005 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn B, xã I, tỉnh Gia Lai; căn cước công dân: 064205006586 do Cục CSQLHS về TTXH cấp ngày 22/12/2022; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H2 và bà P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh G. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trang Thị Thùy D – Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

- Bị hại: Ông T, sinh năm 1940; địa chỉ: Thôn B, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Hoàng Kim L – Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị P, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh N, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn B, xã I, Gia Lai. Vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị H3, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn B, xã I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Siu N1, sinh năm 1967; địa chỉ: A N, phường H, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn H là con ruột của chị P (sinh năm 1983) và là cháu ngoại của ông T (sinh năm 1940) cùng trú tại thôn B, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (nay xã I, tỉnh Gia Lai).

Khoảng 12 giờ ngày 17/4/2025, Đinh Văn H cãi nhau với mẹ của mình là chị P, do chị P cho rằng em gái H bị bệnh là do H đánh vào mặt, thì ông T nói H không được cãi; H nói lại với ông T “Đừng có nói gì nữa hết, nếu ai nói nữa thì già hay trẻ tôi đều đánh hết”, ông T nói H bốc phét, nên H nói “Ông im đi, sinh ra tôi làm gì để khổ quá”, ông T nói “Mua thuốc về trộn với cơm cho nó ăn rồi chết đi”, H nói “Đợi ông ra chỗ khác ở thì tôi đánh ông chết”, rồi H dùng chân đá vào chân trái của ông T, ông T lấy 01 (một) cây củi đánh một cái trúng vào đầu của H, nhưng không gây thương tích. Sau đó, H đi vào phòng để nằm và suy nghĩ đợi đến tối, khi vắng người và ông T đã ngủ sẽ dùng dao chém ông T cho đỡ bức tức.

Khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 18/4/2025, H đi xuống phòng bếp lấy 01 (một) dao dài 44cm (cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3cm và phần đầu cán gắn khuyên kim loại dài tổng cộng 20cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi dao vát, một cạnh sắc, bản dao phần rộng nhất 5,5cm, nhỏ nhất 2,5cm) rồi đi ra hè phía trước nhà. Lúc này, có ánh sáng đèn điện từ phòng khách chiếu qua cửa sổ, nên H thấy ông T đã ngủ trong tư thế nằm ngửa, đầu hơi nghiêng về bên trái, H cầm dao bằng tay phải, đi đến đứng gần dưới chân của ông T, khom người rồi chém liên tiếp 13 (mười ba) nhát hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu bên phải của ông T.

Chị P nghe thấy tiếng động phía trước nhà nên thức dậy, mở cửa đi ra xem; lúc này, H nghe thấy tiếng cửa mở nên cầm dao bỏ trốn, chị P thấy ông T nằm bất tỉnh, đầu có nhiều vết thương, chảy máu nên đưa ông T đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G (cũ), đến ngày 28/4/2025 thì xuất viện.

Đến 09 giờ ngày 18/4/2025, H đến Công an xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Ngày 30/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an tỉnh G ra Quyết định trưng cầu giám định số 8931/QĐ-CSĐT(KV5), trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh G giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, cơ chế hình thành thương tích và vật gây thương tích đối với ông T. Tại Kết luận giám định tổn

thương cơ thể trên người sống số 18B/KLTTCT-TTPY ngày 06/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận như sau:

“1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng đỉnh thái dương phải;
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang vùng đỉnh thái dương phải, cách đỉnh vành tai phải 4,7cm về phía trên sau;
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang vùng thái dương chằm, cách đỉnh vành tai phải 3,7cm về phía trên sau;
- 01 sẹo vết thương phần mềm hình zic zắc nằm ngang kéo dài từ vùng chằm đến phía trước vùng thái dương phải;
- 01 sẹo vết thương phần mềm mặt trước vành tai bên phải kéo dài ra vùng thái dương sau vành tai phải, sẹo co kéo;
- 01 sẹo vết thương phần mềm bờ sau vành tai phải, sẹo co kéo, nhăn nhúm;
- 01 sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung vùng chằm dưới bên phải;
- Chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ vùng thái dương - đỉnh phải kích thước (10,53x7,42)cm, điện não không có ổ thương tương ứng;
- Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng thái dương - đỉnh phải, tại thời điểm giám định không còn hình ảnh tổn thương trên phim CT Scanner;
- Chấn thương sọ não: Dập, xuất huyết não thái dương đỉnh phải, tại thời điểm giám định còn hình ảnh nhuyển não thùy thái dương phải kích thước (2x4,2)cm và một phần nhu mô não thùy đỉnh phải.

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của T tại thời điểm giám định là 54%;
- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực;
- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén. Do vậy, 01 con dao được Cơ quan Công an trung cầu là vật phù hợp gây ra thương tích nêu trên”.

Ngày 24/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an tỉnh G ra Quyết định trưng cầu giám định số 5280/QĐ-CSĐT-Đ3 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh G giám định 01 (một) con dao đã thu giữ có thuộc danh mục nào trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ không?. Tại Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 30/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận:

“Con dao gửi giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”.

Ngày 24/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an tỉnh G ra Quyết định trưng cầu giám định số 5279/QĐ-CSĐT-Đ3 trưng cầu Phòng K

Công an tỉnh G giám định dấu vết sinh học (máu) trên 01 (một) con dao và 02 (hai) mảnh vải đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 646/KL-KTHS ngày 30/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận như sau:

“1. Trên con dao dài 44cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi bằng, phần rộng nhất 5,5cm, cán dao bằng tre dài 20cm (Mẫu ký hiệu A1) trong bì công văn niêm phong gửi giám định: Có máu người, nhóm máu A.

2. Chất màu nâu nghi máu trên mảnh vải kích thước (15x8)cm và mảnh vải kích thước (7x3,5)cm (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: Là máu người, nhóm máu A”.

Ngày 04/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an tỉnh G ra các Quyết định trưng cầu giám định số C668/QĐ-CSĐT(KV5) trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng - Bộ C giám định tuổi Đinh Văn H. Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 243/KL-KTHS ngày 11/02/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: “Độ tuổi của Đinh Văn H tại thời điểm giám định tháng 02/2026 là từ 22 năm đến 26 năm”.

* Đồ vật, tài liệu Cơ quan điều tra đã thu giữ, gồm:

- Ngày 18/4/2025, bị can Đinh Văn H đầu thú và giao nộp 01 (một) dao dài 44cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3cm và phần đầu cán gắn khuyên kim loại dài tổng cộng 20cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi dao vát, một cạnh sắc, bản dao phần rộng nhất 5,5cm, nhỏ nhất 2,5cm (Bút lục số: 03);

- Qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) mảnh vải gói hoa văn xanh trắng, kích thước (15x8)cm; 01 (một) mảnh góc vải gói hoa văn không rõ, kích thước (7x3,5)cm (Bút lục số: 09-10).

Các vật chứng nêu trên tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSGLI-P2 ngày 04/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến trình bày phù hợp với nội dung và tình tiết có liên quan đến vụ án. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

+ Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm i, k khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H mức án tù 13 năm đến 14 năm tù về tội “Giết người”:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đinh Văn H chấp hành hình phạt chung từ 14 năm đến 15 năm 06 tháng tù.

+ Về dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét

+ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ trong vụ án.

+ Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế xã hội khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Đồng ý với bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau phạm tội bị cáo ra đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tác động gia đình chăm sóc, chi phí các khoản tiền điều trị cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với cả 02 tội. Ngoài ra đối với tội giết người, bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, đề nghị áp dụng cho bị cáo mức hình phạt về tội “Giết người” dưới khung hình phạt và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” ở mức đầu khung là phù hợp. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

- Bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có ý kiến: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo về đánh giá nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, mang tính quyết liệt, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của chính ông ngoại của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng hình phạt cho phù hợp với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện theo đúng qui định của pháp luật tố tụng hình sự, nên hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo Đinh Văn H là cháu ngoại của ông T, cùng trú tại thôn B, xã I, tỉnh Gia Lai. Khoảng 12 giờ ngày 17/4/2025, giữa H và ông T có xảy ra mâu thuẫn trong gia đình. Do bức tức việc ông T chửi mình, nên khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 18/4/2025, H lấy 01 (một) con dao dài khoảng 44 cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3cm và phần đầu cán gắn khuyên kim loại dài tổng cộng 20cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi dao vát tại phòng bếp rồi đi ra hè phía trước nhà thấy ông T đang nằm ngủ, nên cầm dao bằng tay phải, chém liên tiếp 13 nhát từ trên xuống dưới vào vùng đầu bên phải ông T.

Tại Kết luận giám định số 18B/KLTTCT-TTPY ngày 06/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G, ông T bị thương tích tổn hại sức khỏe 54%.

Tại Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 30/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận:

“Con dao gửi giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố.

[3] Xét tính chất tội phạm và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” thuộc tội phạm có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là thể hiện tính côn đồ hung hãn, sử dụng dao sắc, nhọn thuộc loại hung khí nguy hiểm chém bị hại liên tiếp 13 nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể, đe dọa đến tính mạng của bị hại.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên và phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Sau phạm tội bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình chăm sóc, chi phí điều trị cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế; đối với

tội “Giết người” bị cáo phạm tội chưa đạt. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 đối với cả 02 tội; và áp dụng thêm Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với tội “Giết người” để áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tác động gia đình chăm sóc và chi phí các khoản tiền điều trị cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Xét: 01 (một) dao dài 44cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3cm và phần đầu cán gắn khuyên kim loại dài tổng cộng 20cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi dao vát, một cạnh sắc, bản dao phần rộng nhất 5,5cm, nhỏ nhất 2,5cm; 01 (một) mảnh vải gồi hoa văn xanh trắng, kích thước (15x8)cm và 01 (một) mảnh góc vải gồi hoa văn không rõ, kích thước (7x3,5)cm là công cụ, phương tiện phạm tội và vật chứng có liên quan đến vụ án, không còn có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm các tội “Giết người” và “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm i, k khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 12 (Mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (Một) năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đinh Văn H chấp hành hình phạt chung là 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao dài 44cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 3cm và phần đầu cán gắn khuyên kim loại dài tổng cộng 20cm; lưỡi dao xiên, bằng kim loại dài 24cm, mũi dao vát, một cạnh sắc, bản dao phần rộng nhất 5,5cm, nhỏ nhất 2,5cm;

- 01 (một) mảnh vải gói hoa văn xanh trắng, kích thước (15x8)cm và 01 (một) mảnh góc vải gói hoa văn không rõ, kích thước (7x3,5)cm

Vật trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 13/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đinh Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Nếu người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện PT2 tại Đà Nẵng;
- Tòa PT - TANDTC tại Đà Nẵng;
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam số 2;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Sinh